

Số: 02/2019/QĐST-HNGĐ

Diễn Châu, ngày 09 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 173/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Tăng Thị V, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Xóm A, xã Đ, huyện D, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Trương Sỹ T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện D, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điều 147 BLTTDS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tăng Thị V và anh Trương Sỹ T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Tăng Thị V và anh Trương sỹ T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao 01 con chung là Trương Sỹ T, sinh ngày 31/5/2016 cho chị Tăng Thị V nuôi dưỡng, chị V không yêu cầu anh T đóng góp tiền nuôi con cho chị.

Tạm hoãn phần nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho anh Trương Sỹ T cho đến khi chị V có yêu cầu.

Anh Trương Sỹ T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung. Không ai được cản trở.

- *Về quan hệ tài sản*: Chị Tăng Thị V và anh Trương Sỹ T không yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia tài sản chung và nợ chung vợ chồng.

- *Về án phí*: Chị Tăng Thị V thoả thuận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Những được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng đã

nộp biên lai số 0000790 ngày 18/12/2018 (chị V đã nộp đủ án phí). Trả lại cho chị V 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSDC
- THADC
- Các đương sự
- Lưu HS, VP
- UBND xã K

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Đình Lâm